

GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC CHO HỌC SINH TIỂU HỌC: NGHIÊN CỨU ĐIỂN HÌNH TẠI TRƯỜNG TIỂU HỌC NGUYỄN VĂN TRIẾT, QUẬN THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

ETHICS EDUCATION FOR PRIMARY SCHOOL STUDENTS - CASE STUDY AT NGUYEN VAN TRIET PRIMARY SCHOOL, THU DUC DISTRICT, HO CHI MINH CITY

PHAN NGUYỄN DIỆU HUYỀN^(*)

TÓM TẮT: Giáo dục đạo đức cho học sinh tiểu học có tầm quan trọng đặc biệt. Song song với việc trang bị những kiến thức khoa học cho học sinh cần chú trọng rèn luyện cho học sinh những phẩm chất đạo đức tốt đẹp. Tuy nhiên, hoạt động giáo dục đạo đức cho học sinh chưa được đầu tư đúng mức, giáo viên chưa mạnh dạn thay đổi nội dung, phương pháp và hình thức giáo dục phù hợp. Do đó, việc nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức cho học sinh là một yêu cầu tất yếu. Trong bài viết này, tác giả trình bày biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức thông qua phương thức tích hợp vào các môn học cho học sinh tiểu học nói chung và học sinh Trường Tiểu học Nguyễn Văn Triết nói riêng.

Từ khóa: đạo đức, tích hợp, giáo dục đạo đức, học sinh tiểu học.

ABSTRACT: Ethics education for elementary students has extraordinary importance. Along with equipping students with scientific knowledge, schools should pay attention to train students with good moral qualities. However, ethics education for students have not been invested properly, teachers have not confidently changed the content, method and format of teaching. Therefore, improving the quality of ethics education for students is a critical requirement. In this article, the author presents measures to improve the quality of ethics education through the approach to integrate ethics education into academic subjects for elementary students in general and students of Nguyen Van Triet Primary School in particular.

Key words: ethics, integration, ethics education, elementary students.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Vấn đề giáo dục đạo đức cho học sinh được nhiều nhà nghiên cứu, nhà giáo dục trong và ngoài nước quan tâm. Giáo dục Nhật Bản từ năm 1945 vận hành theo nguyên lý: “*Mỗi người học sẽ trở thành một cá nhân hoàn thiện đạo đức*” [60] và

giáo dục đạo đức ở Nhật Bản được thực hiện qua tất cả các môn học, qua các hoạt động đặc biệt và sinh hoạt hằng ngày. Bên cạnh đó, giáo dục đạo đức ở Nhật Bản cũng rất chú trọng đến việc kết hợp chặt chẽ giữa gia đình, trường học và xã hội. Vào năm 2014, chương trình Giáo dục nhân cách và

^(*) CV. Tạp chí Khoa học Đại học Văn Lang, Email: phannguyendieuhuyen@vanlanguni.edu.vn

giáo dục công dân (CCE: Character and Citizenship Education) trở thành trọng tâm của hệ thống giáo dục của Singapore với mục tiêu bồi dưỡng học sinh trở thành một công dân có nhân cách tốt và là một người công dân có ích [59].

Trong quá trình toàn cầu hoá, với các chính sách mở cửa, hội nhập với thế giới cũng có những tác động nhất định cả về mặt tích cực và tiêu cực đến lối sống, nhân cách của một bộ phận nhỏ giới trẻ hiện nay. Học sinh tiểu học rất nhạy cảm, dễ tiếp nhận các hiện tượng tiêu cực ngoài xã hội. Bên cạnh đó, nhiều học sinh không biết áp dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. Mặt khác, do thời khóa biểu hạn chế, nội dung kiến thức cần truyền tải lại nhiều, sĩ số lớp đông nên giáo viên phần lớn chỉ tập trung truyền thụ kiến thức mà ít để ý đến tâm sinh lý, nhu cầu của các em để quan tâm và định hướng hành vi đạo đức kịp thời.

Từ những thực tiễn trên, bài viết trình bày kết quả nghiên cứu thực trạng giáo dục đạo đức cho học sinh tiểu học: nghiên cứu điển hình tại Trường Tiểu học Nguyễn Văn Triết và đề xuất biện pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức cho học sinh.

2. CÁC HÌNH THỨC GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC

2.1. Hình thức tổ chức hoạt động giáo dục trong và ngoài trường

Giáo dục đạo đức cho học sinh thông qua hình thức tổ chức hoạt động giáo dục trong và ngoài nhà trường thực chất là hình thức giáo dục thông qua các hoạt động ngoài giờ lên lớp (với ba hình thức cơ bản là tiết chào cờ, tiết hoạt động tập thể và chủ điểm giáo dục), tổ chức thực hiện nội quy,

quy chế dành cho học sinh, điều lệ Đội thiếu niên, Sao nhi đồng, vv...

2.2. Hình thức lên lớp

Giáo dục đạo đức cho học sinh qua hình thức lên lớp thực chất là hình thức giáo dục thông qua các môn học chính khóa cho các em ở trường. Giáo dục đạo đức thông qua các môn học hiện nay đang được các giáo viên sử dụng là phương thức tích hợp. Bao gồm các hình thức như sau: (1) *Tích hợp theo chiều dọc*: là tích hợp ở một đơn vị kiến thức và kỹ năng với đơn vị kiến thức và kỹ năng đã học trước đó theo nguyên tắc đồng tâm (còn gọi là đồng trục hay vòng tròn tròn ốc) [8, tr.6]; (2) *Tích hợp theo chiều ngang*: là tích hợp mảng kiến thức, kỹ năng của môn học này với kiến thức, kỹ năng của môn học khác theo nguyên tắc đồng quy.

Trong bài viết này, tác giả sẽ tập trung tìm hiểu về hình thức lên lớp, cụ thể là giáo dục đạo đức thông qua phương thức tích hợp vào các môn học được áp dụng tại Trường Tiểu học Nguyễn Văn Triết.

3. THỰC TRẠNG GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC CHO HỌC SINH TRƯỜNG TIỂU HỌC NGUYỄN VĂN TRIẾT, QUẬN THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Tác giả tiến hành khảo sát trên 135 học sinh, 38 giáo viên và 3 cán bộ quản lý tại Trường Tiểu học Nguyễn Văn Triết.

3.1. Thực trạng hoạt động rèn luyện đạo đức của học sinh

3.1.1. Nhận thức của học sinh về hoạt động rèn luyện đạo đức

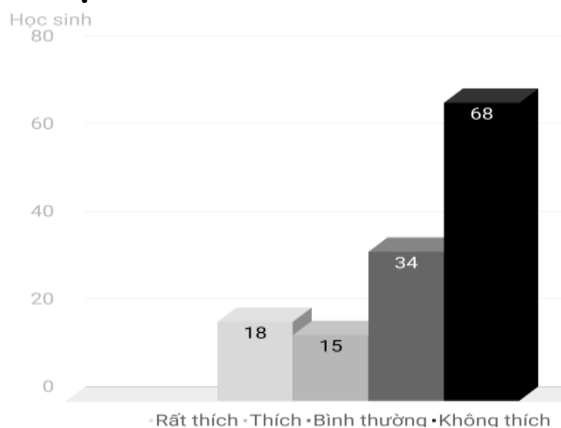
Để có thái độ và hành vi ứng xử đúng, học sinh cần nhận thức đúng và đầy đủ về các hoạt động rèn luyện đạo đức.

Bảng 1. Nhận thức của học sinh về hoạt động rèn luyện đạo đức

STT	Vai trò đạo đức trong học sinh	Số ý kiến	Tỷ lệ %
1	Rất cần thiết	92	68,15
2	Cần thiết	36	26,67
3	Có cũng được, không có cũng được	7	5,18
4	Không cần thiết	0	0

Mặc dù chỉ mới ở lứa tuổi bắt đầu hình thành nhận thức nhưng các em học sinh cũng đã ý thức được tầm quan trọng của việc được giáo dục đạo đức ở nhà trường. Đa số học sinh đều có nhu cầu được giáo dục đạo đức trong nhà trường. Điều đó chứng tỏ các em mong muốn được giáo dục đạo đức để hoàn thiện nhân cách của mình.

3.1.2. Thực trạng về ý thức hành vi và thái độ đối với hoạt động rèn luyện đạo đức của học sinh

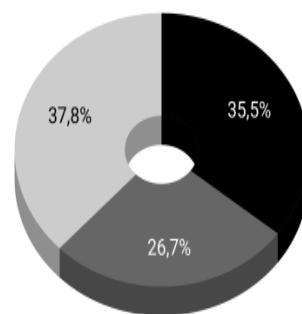
**Hình 1.** Biểu đồ thể hiện thái độ của học sinh đối với môn Đạo đức

Phần lớn học sinh ý thức được sự cần thiết phải được giáo dục đạo đức nhưng vẫn chưa thật sự yêu thích môn. Thực trạng này cũng không thể trách học sinh, vì ở trường để học sinh yêu thích môn học hay hoạt động nào đó thì người tác động vào cảm

xúc học sinh nhiều nhất chính là giáo viên. Đây cũng là phần lớn do giáo viên chưa có sự đầu tư vào hoạt động, môn học, chưa thật sự tạo hứng thú khi dạy học hoặc giáo dục đạo đức cho học sinh.

Ý thức hành vi đạo đức của học sinh

- Thực hiện đúng như lời thầy cô đã dạy
- Có mặt giáo viên mới làm theo
- Quên thực hiện

**Hình 2.** Biểu đồ thể hiện ý thức hành vi đạo đức của học sinh

Các kiến thức đạo đức học sinh được học trên lớp chưa trở thành thái độ, kỹ năng ứng xử của học sinh; các em chưa thật sự chú tâm đến nội dung giáo dục đạo đức mà thầy cô đã dạy dẫn đến tỉ lệ học sinh quên thực hiện chiếm đa số, cụ thể là 37,8%.

Bên cạnh đó, qua quan sát một số lớp học, tác giả nhận thấy vẫn còn một số em chưa ý thức được hành vi của mình. Chẳng hạn như, khi không có giáo viên đứng lớp, một số em gây mất trật tự trong lớp học, làm ảnh hưởng đến các bạn xung quanh và những lớp học khác. Một số em chạy nhảy, nô đùa trên bàn học, ý thức tự giác của các em chưa cao. Như vậy, các em vẫn chưa ý thức được hành vi của mình. Đây cũng là một vấn đề mà các nhà giáo dục cần đặc biệt lưu tâm để giúp các em hoàn thiện nhân cách.

Thái độ của học sinh đối với việc thực hiện hành vi đạo đức của bạn. Đây là kết quả của quá trình giáo dục đạo đức. Học sinh được giáo dục đạo đức khác nhau sẽ có thái độ trước hành vi của bạn khác nhau.

Bảng 2. Thái độ của học sinh đối với việc thực hiện hành vi đạo đức của bạn

STT	Thái độ của học sinh	Số lượng	Tỉ lệ (%)
1	Xem như không thấy gì	69	51,1
2	Không dám nhắc nhở bạn mặc dù không đồng tình vì sợ bạn nghỉ chơi	43	31,9
3	Nhắc nhở bạn làm theo lời dạy của Thầy (Cô)	23	17

Qua kết quả khảo sát, đa số học sinh đã xem như không thấy gì khi chứng kiến hành vi đạo đức không đúng của bạn. Chỉ có 17% đã mạnh dạn nhắc nhở các bạn thực hiện các hành vi đạo đức đúng theo lời dạy của giáo viên. Như vậy, giáo dục đạo đức cho học sinh tiểu học không thể dừng lại ở việc cung cấp cho học sinh kiến thức mà còn là quá trình biến các kiến thức đạo đức thành thái độ, kỹ năng cho học sinh, và đây mới là mục tiêu cuối cùng của quá trình giáo dục. Giáo dục đạo đức là nền tảng vững chắc giúp học sinh định hướng đúng hành vi đạo đức sau này. Nếu giáo viên tiểu học không làm tốt thì hậu quả sẽ kéo dài và ngày càng trầm trọng hơn ở những cấp tiếp theo.

3.2. Thực trạng công tác giáo dục đạo đức cho học sinh

Phần lớn ở trường đều là giáo viên trẻ, đây cũng là mặt mạnh của trường trong quá trình đổi mới quan điểm giáo dục. Qua tìm hiểu, tất cả cán bộ quản lý và giáo viên đều nhận thức được tầm quan trọng của việc giáo dục đạo đức cho học sinh tiểu học.

3.2.1. Nhận thức về mục tiêu giáo dục đạo đức cho học sinh

Qua kết quả khảo sát nhận thức về mục tiêu giáo dục đạo đức cho học sinh, phần lớn các giáo viên và cán bộ quản lý cho rằng mục tiêu của giáo dục đạo đức cho học sinh là nhằm phát triển và hoàn thiện nhân cách cho các em, cụ thể chiếm 75,61%. Bên cạnh đó, cũng có 21,95% ý kiến cho rằng mục tiêu của giáo dục đạo đức cho học sinh là giáo dục toàn diện. Và có 2,44% ý kiến cho rằng giáo dục lòng nhân ái, khoan dung độ lượng, biết quan tâm đến người khác là mục tiêu cần phải giáo dục cho học sinh.

Như vậy, các giáo viên và các cán bộ quản lý của trường có sự nhận thức cao về mục tiêu giáo dục đạo đức cho học sinh nhằm phát triển và hoàn thiện nhân cách cho các em.

3.2.2. Thời lượng giáo dục đạo đức cho học sinh tiểu học Trường Nguyễn Văn Triết

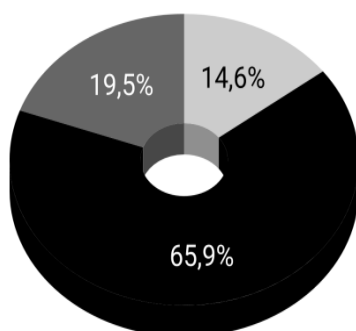
Thời lượng dành cho tiết học đạo đức ở tiểu học hiện nay. Tại Việt Nam, thời lượng chương trình dành cho tiết học đạo đức do Bộ Giáo dục quy định là 1 tiết/1 tuần. Tuy nhiên, khi tìm hiểu thực trạng thực tế ở trường, có 78% ý kiến cho rằng thời lượng như vậy là đủ, 22% ý kiến cho

rằng thời lượng như thế là chưa đủ và không có ý kiến cho rằng thừa.

Khi trao đổi với một số cán bộ và giáo viên trường, tác giả nhận thấy đa số những giáo viên có thâm niên lâu năm luôn trăn trở với tình hình đạo đức của học sinh hiện tại và rất mong có thêm thời gian để giáo dục đạo đức cho học sinh.

Thời gian thực tế trên lớp mà giáo viên dành cho giờ học đạo đức, vẫn còn một số tình trạng giáo viên dạy chưa đủ một tiết trong một tuần như quy định, cụ thể 19,51% ý kiến và chỉ có 14,63% ý kiến đã dạy đạo đức cho học sinh hơn 1 tiết/tuần. Sự chênh lệch này được thể hiện như ở biểu đồ 5.

- Hơn 1 tiết
- 1 tiết
- Dưới 1 tiết



Hình 3. Biểu đồ thể hiện thời gian giáo viên dành cho hoạt động giáo dục đạo đức cho học sinh

Mặc dù từ năm 2006, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã bắt đầu phát động phong trào “Hai không” – Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục, nhưng vấn đề học sinh ở lại lớp vẫn là một áp lực rất lớn đối với giáo viên chủ nhiệm. Do đó, phần lớn các giáo viên chưa có sự đầu tư đúng mức cho việc giáo dục đạo đức.

Mong đợi của giáo viên về thời lượng cần thiết để dạy học môn đạo đức

Bảng 3: Sự mong đợi của giáo viên về thời lượng cần thiết để dạy học môn đạo đức

STT	Ý kiến của giáo viên	Số lượng	Tỉ lệ (%)
1	1 tiết/tuần	22	53,66
2	2 tiết/tuần	9	21,95
3	Càng nhiều càng tốt	10	24,39

Như vậy, có 46,34% giáo viên cần thời gian giáo dục đạo đức cho học sinh nhiều hơn 1 tiết. Hay nói cách khác, giáo viên mong đợi Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ tăng thời lượng hơn nữa cho môn đạo đức. Điều này có nghĩa rằng hiện nay, có nhiều giáo viên nhận ra được tầm quan trọng của việc giáo dục đạo đức cho học sinh tiểu học. Tuy nhiên, các giáo viên này chưa tìm ra được hướng giải quyết tốt nhất ngoài việc mong thời lượng giáo dục tăng. Trên thực tế, số môn học ở tiểu học hiện nay 35 tiết trên tuần được phân bố đều vào 5 ngày đối với học sinh hai buổi và 25 tiết trên 5 ngày đối với học sinh một buổi. Do đó, việc chờ đợi Bộ Giáo dục và Đào tạo tăng giờ cho tiết học Đạo đức là một biện pháp không khả thi.

3.2.3. *Thực trạng các hình thức tổ chức giáo dục đạo đức cho học sinh*

Kết quả khảo sát Bảng 4, ngoài giáo dục đạo đức cho học sinh thông qua môn Đạo đức, phần lớn giáo viên sử dụng hình thức thông qua các tiết sinh hoạt chủ điểm và sinh hoạt dưới cờ để giáo dục đạo đức cho học sinh. Tuy nhiên, có 60,97% ý kiến đồng ý “không bao giờ” sử dụng hình thức thông qua các môn học khác.

Bảng 4. Hình thức tổ chức giáo dục đạo đức cho học sinh

STT	Các hình thức	Mức độ							
		Thường xuyên		Thỉnh thoảng		Ít khi		Không bao giờ	
		Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
1	Thông qua các môn học khác	6	14,63	5	12,2	8	19,51	22	53,66
2	Thông qua các buổi tham quan ngoại khóa	15	36,59	9	21,95	10	24,39	7	17,07
3	Thông qua các tiết sinh hoạt chủ điểm	22	53,77	8	19,51	6	14,63	5	12,2
4	Thông qua sinh hoạt dưới cờ.	21	51,22	9	21,95	5	12,2	6	14,63
5	Thông qua các hoạt động của Đội Thiếu niên Tiền Phong Hồ Chí Minh.	10	24,39	12	29,27	8	19,51	11	26,83
6	Thông qua hoạt động thể dục, thể thao.	7	17,07	5	12,2	14	34,15	15	36,58
7	Thông qua các buổi lao động, vệ sinh trong lớp.	11	26,83	15	36,58	11	26,83	4	9,76

Thông qua tiết sinh hoạt theo chủ điểm mỗi tuần tại trường, phần lớn giáo viên sẽ lồng ghép giáo dục đạo đức cho học sinh. Đây là khoảng thời gian để học sinh làm quen với nhiều loại hình hoạt động khác nhau, từ đây các em lĩnh hội nhiều kiến thức, góp phần phát triển nhân cách của bản thân. Nhưng vẫn còn một số giáo viên vì một số lý do chủ quan và khách quan, căng thẳng vì cả tuần làm việc đã thực hiện tiết sinh hoạt này qua loa, đại khái; do đó không quan tâm đến việc giáo dục đạo đức cho học sinh cũng là điều không thể tránh khỏi.

Qua quan sát trong những buổi sinh hoạt dưới cờ đầu tuần, phần lớn giáo viên thường xuyên quan tâm đến các biểu hiện hành vi đạo đức của học sinh, nếu có những hành vi chưa đúng trong giờ sinh hoạt thì

được giáo viên chủ nhiệm nhắc nhở. Bên cạnh đó, nhà trường cũng thường tổ chức, phát động phong trào thi đua liên quan đến các hoạt động giáo dục đạo đức như: nêu gương những học sinh vượt khó học giỏi, gương tốt việc tốt, đặc biệt những học sinh có tiến bộ về học tập và rèn luyện đạo đức trong thời gian qua. Như vậy, nhà trường vẫn thường xuyên tạo điều kiện thuận lợi để cho các giáo viên có thể giáo dục đạo đức cho học sinh một cách tốt nhất.

Hình thức giáo dục đạo đức thông qua các môn học khác chưa được cán bộ quản lý và giáo viên đặc biệt quan tâm. Để tìm hiểu nguyên nhân, thông qua câu hỏi: “*Theo quý Thầy/ Cô, việc tích hợp giáo dục đạo đức vào các môn học khác có cần thiết hay không?*” cho thấy phần lớn các giáo

viên đều nhận thức cao về sự cần thiết trong việc tích hợp giáo dục đạo đức.

Đội ngũ giáo viên của trường đa số đều là những người trẻ. Điều này chính là lợi thế trong công tác tiếp cận, học hỏi và đổi mới cách thức dạy học theo định hướng tích cực. Tuy nhiên, trên thực tế, số lượng giáo viên thường xuyên lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức vào các môn học khác khá ít, chênh lệch rất lớn so với số lượng giáo viên không lồng ghép.

Vào năm 2000, Bộ giáo dục và Đào tạo đã thay sách giáo khoa mới, giáo viên bắt đầu làm quen với khái niệm “*tích hợp*”. Nhưng cho đến năm 2006, phương thức tích hợp mới được chỉ đạo thực hiện rộng rãi trong nhà trường tiểu học. Nội dung tích hợp được phổ biến cho nhiều môn khác nhau. Các nội dung được tích hợp vào các môn học đều do giáo viên tự đưa ra và không có bất cứ sự thống nhất nào giữa các lớp. Do đó, mỗi giáo viên dạy mỗi kiểu và tích hợp những nội dung vào các môn học khác nhau.

Khi quan sát giờ học các môn học khác của một số giáo viên trong trường, giáo viên tiểu học hiện nay có tiến hành tích hợp trong quá trình giảng dạy trên lớp. Tuy nhiên, nội dung tích hợp bao gồm nhiều vấn đề như: kỹ năng sống, giáo dục biển đảo, biến đổi khí hậu, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và có hiệu quả, giáo dục giới tính, vv... Có quá nhiều kiến thức phát sinh cần đưa vào giáo dục cho học sinh nên việc giáo viên ít tích hợp giáo dục đạo đức cũng là điều dễ hiểu.

Giáo viên tiểu học hiện nay có biết đến định hướng tích hợp trong dạy học nhưng do nhiều yếu tố chủ quan, khách quan khác

nhau, giáo viên vẫn chưa vận dụng định hướng tích hợp vào dạy học, giáo dục đạo đức một cách hệ thống nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức cho học sinh. Đây cũng là một cơ sở để bài viết lựa chọn và đề xuất các phương án tích hợp giáo dục đạo đức phù hợp, nhằm đạt được mục tiêu giáo dục đạo đức.

3.2.4. Thực trạng phương pháp giáo dục đạo đức cho học sinh

Nhà trường thường xuyên sử dụng *phương pháp thuyết trình, phương pháp đàm thoại, phương pháp rèn luyện và phương pháp khen thưởng* để giáo dục đạo đức cho học sinh. Trong khi đó, phương pháp tạo tình huống là một trong những phương pháp nhằm khơi dậy hứng thú, lòng ham học tập, tìm tòi, kích thích tư duy sáng tạo cho học sinh thì nhà trường ít chú trọng đến.

Cần phải có sự đổi mới về phương pháp giáo dục đạo đức cho học sinh, tránh sử dụng thường xuyên phương pháp thuyết trình. Bởi vì khi sử dụng một phương pháp thường xuyên dễ gây nhàm chán đối với các em, làm các em bị động trong việc tiếp thu tri thức. Bên cạnh đó, nhà trường cần tăng cường một số phương pháp dạy học theo hướng tích cực như phương pháp tạo tình huống trong giáo dục đạo đức nhằm tạo cảm hứng, kích thích tinh thần sáng tạo, tiếp thu kiến thức của học sinh.

3.3. Tổ chức giáo dục đạo đức thông qua phương thức tích hợp vào các môn học khác

3.3.1. Nguyên tắc giáo dục đạo đức theo định hướng tích hợp

Thứ nhất, chú ý đến đặc điểm tâm sinh lí, lứa tuổi, năng lực của học sinh để chọn lựa nội dung đạo đức tích hợp phù hợp.

Thứ hai, phải đảm bảo phát huy cao độ các hoạt động tích cực về mặt nhận thức cho học sinh và kinh nghiệm thực tế mà học sinh đã có trong quá trình tích hợp.

Thứ ba, nội dung giáo dục đạo đức cần tích hợp phải có sự tương đồng với nội dung bộ môn. Bên cạnh đó, cần phải chọn lọc, tập trung vào mục tiêu cơ bản cần giáo dục đạo đức cho học sinh, tránh tràn lan.

Thứ tư, trong quá trình tích hợp giáo dục đạo đức phải đảm bảo tính hệ thống, liên tục của các mạch kiến thức.

Thứ năm, không làm thay đổi đặc trưng của môn học được tích hợp, không biến bài học của môn học đó thành bài học giáo dục riêng về đạo đức, hoặc quá sa đà vào giáo dục đạo đức.

Giáo dục đạo đức cho học sinh tiểu học phải thường xuyên được lặp đi lặp lại nhiều lần, như vậy mới hình thành được thói quen đạo đức lâu dài, từ thói quen sẽ giúp các em hình thành ý thức. Do đó, việc giáo dục đạo đức không thể tiến hành riêng lẻ, cũng không thể dùng quá nhiều thời gian vào giáo dục đạo đức mà bỏ quên các môn học khác. Giáo dục đạo đức phải được tích hợp vào tất cả các phân môn, các hoạt động giáo dục trong nhà trường từ chính khóa cho đến ngoại khóa nhằm đảm bảo mục tiêu đề ra.

3.3.2. Quy trình tổ chức giáo dục đạo đức theo định hướng tích hợp

Tổ chức giáo dục đạo đức theo định hướng tích hợp là một hình thức tổ chức nhằm tăng cường hiệu quả giáo dục cho học sinh và hạn chế được thời gian lặp lại

giữa các nội dung bị trùng lặp. Đây là một hình thức tổ chức giáo dục đạo đức rất hữu ích, giúp học sinh không nhầm lẫn, có được sự hiểu biết tổng quát cũng như khả năng ứng dụng của kiến thức tổng hợp vào thực tiễn.



Hình 4. Sơ đồ quy trình tổ chức giáo dục đạo đức theo định hướng tích hợp cho học sinh

Bước 1: Tìm hiểu mục tiêu và nội dung giáo dục đạo đức. Căn cứ vào nội dung giáo dục đạo đức trong nhà trường, những yêu cầu chung về giáo dục đạo đức và mục tiêu giáo dục đạo đức trong hệ thống giáo dục quốc dân Việt Nam nhằm xác định cụ thể nội dung và mục tiêu giáo dục đạo đức thông qua bộ môn.

Bước 2: Xác định mục tiêu cần tích hợp. Tìm sự tương đồng giữa nội dung, kỹ năng môn cần tích hợp và mục tiêu giáo dục đạo đức cần đạt. Thông qua đó, giáo viên xây dựng và chọn lựa mục tiêu cần

giáo dục đạo đức cho học sinh để tích hợp vào môn học cụ thể.

Bước 3: Xây dựng nội dung cần tích hợp. Căn cứ vào mục tiêu tích hợp đã xây dựng, tiến hành xác định nội dung cần tích hợp, hình thức và mức độ tích hợp cũng như những phương tiện hỗ trợ để đạt được mục tiêu tích hợp đề ra nhưng vẫn phải đảm bảo được mục tiêu môn học chính.

Bước 4: Lập kế hoạch dạy học. Tiến hành lập kế hoạch dạy học mà cụ thể là xây dựng giáo án cho bộ môn có tích hợp giáo dục đạo đức. Trong giáo án, giáo viên sẽ xác định nội dung, phương tiện hỗ trợ cũng như mức độ tích hợp được thể hiện phần nào thì phù hợp với nội dung bài của bộ môn sao cho có sự thống nhất giữa giáo dục đạo đức với kiến thức bộ môn. Lưu ý, cần tránh để cho giáo dục đạo đức tách khỏi, rời rạc với kiến thức bộ môn.

Bước 5: Tổ chức dạy học. Căn cứ vào giáo án đã soạn, giáo viên tiến hành dạy học thực nghiệm trên lớp đã chọn.

Bước 6: Đánh giá kết quả. Để đánh giá mức độ tiếp thu bài của học sinh, căn cứ vào: (1) Quan sát thái độ tham gia tiết học của học sinh; (2) Căn cứ vào các chứng cứ đánh giá môn Đạo đức dành cho học sinh tiểu học theo Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT (28/08/2014) [6]; (3) Căn cứ vào kết quả quan sát hành vi, thái độ của học sinh trong giờ học, giờ chơi và giờ sinh hoạt tập thể.

Từ những căn cứ đánh giá trên, giáo viên đánh giá được mức độ tiếp nhận kiến thức đạo đức của học sinh, sự chuyển biến trong hành vi, thái độ của học sinh và tính khả thi của việc tổ chức giáo dục đạo đức cho học sinh theo định hướng tích hợp.

Bước 7: Hiệu chỉnh. Từ kết quả thu được, đối chiếu với mục tiêu giáo dục đạo đức đã đề ra. Nếu hành vi, thái độ học sinh có sự chuyển biến theo hướng tích cực, giáo viên tiếp tục phát huy. Nếu kết quả không có sự thay đổi thì điều chỉnh mục tiêu giáo dục đạo đức ban đầu cho phù hợp, cũng như thay đổi hình tổ chức dạy học theo định hướng tích hợp khác.

Nhìn chung, quy trình tổ chức giáo dục đạo đức theo định hướng tích hợp cho học sinh tiểu học là một tiến trình đơn giản, dễ thực hiện. Tuy nhiên, mỗi bước trong quy trình đều có một tầm quan trọng riêng nên giáo viên cần xem xét cẩn thận trước khi tiến hành tổ chức giáo dục đạo đức theo định hướng tích hợp cho học sinh tiểu học.

4. KẾT LUẬN

Trước thực trạng giáo dục đạo đức tại trường, công tác giáo dục đạo đức cho học sinh chưa hiệu quả cao; dẫn đến học sinh chưa ý thức được đầy đủ hành vi của mình, kiến thức đạo đức được học chưa biến thành kỹ năng, hành vi đạo đức. Bên cạnh đó, giáo viên cũng được tiếp cận định hướng tích hợp nhưng do nhiều yếu tố chủ quan, khách quan khác nhau như đã nêu nên vẫn chưa vận dụng có hiệu quả trong việc định hướng tích hợp vào dạy học, giáo dục đạo đức một cách hệ thống nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức cho học sinh. Do đó, việc tổ chức giáo dục đạo đức thông qua phương thức tích hợp vào các môn học tiến hành theo quy trình 7 bước như trên có thể được xem là một trong những biện pháp gợi ý nhằm cải thiện tình hình thực tế tại trường, cũng như nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức cho học sinh. Biện pháp này giải quyết vấn đề mong đợi

về thời lượng giáo dục đạo đức cho học sinh; học sinh được tiếp xúc nhiều hơn với tình huống đạo đức thực; đưa nội dung giáo dục trong sách giáo khoa gần gũi với cuộc sống của học sinh hơn. Như vậy, học sinh

sẽ có điều kiện được rèn luyện đạo đức thường xuyên góp phần biến kiến thức thành kỹ năng, thái độ và hành vi đạo đức đúng đắn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2014), *Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT - Thông tư Ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học*, Hà Nội.
2. Bộ giáo dục và Đào tạo, *Tài liệu bồi dưỡng giáo viên dạy các môn học lớp 5 (tập 1)*, Nxb. Giáo dục.
3. Character and Citizenship Education Syllabus Primary, *Implementation starting from 2014*, [https://www.moe.gov.sg/docs/default-source/document/education/syllabuses/character-citizenship-education/files/character-and-citizenship-education-\(primary\)-syllabus-\(english\).pdf](https://www.moe.gov.sg/docs/default-source/document/education/syllabuses/character-citizenship-education/files/character-and-citizenship-education-(primary)-syllabus-(english).pdf).
4. Japan: “*Moral education*” *Is the core*, <http://texgamex.com/en/News/Japan-Moral-education-is-the-core.aspx>.

Ngày nhận bài: 01/7/2017. Ngày biên tập xong: 14/7/2017. Duyệt đăng: 17/7/2017